

Số /KH-UBND Tân Phong, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn thị trấn Tân Phong

PHẦN 1
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023

Thực hiện Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2023 về ban hành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá; Kế hoạch số 55-KH/HU ngày 23/3/2022 của Ban Chấp hành đảng bộ huyện Quảng Xương thực hiện Nghị Quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 19/11/2021 của UBND huyện Quảng Xương về chuyển đổi số trên địa bàn huyện Quảng Xương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 04/KH-UBND, ngày 04 tháng 01 năm 2024 của UBND huyện thực hiện Đề án chuyển đổi số huyện Quảng Xương đến năm 2030 trong năm 2024; Kế hoạch số 19/KH-UBND về thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn thị trấn năm 2023, Kế hoạch số 25/KH-UBND, ngày 25 tháng 4 năm 2023 về việc tuyên truyền chuyển đổi số trên địa bàn thị trấn năm 2023, kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số thị trấn.

Xác định công tác chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm của Chính quyền số, vì vậy trong năm vừa qua, UBND thị trấn Tân Phong đã tập trung quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ về chuyển đổi số, kết quả đạt được đã có chuyển biến tích cực. Một số lĩnh vực có kết quả khả quan như việc ứng dụng các phần mềm công vụ đặc biệt là triển khai cài đặt định danh điện tử, số hóa hồ sơ. 100% các tổ dân phố có Tổ Công nghệ số cộng đồng, thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn người dân về ứng dụng CNTT và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Tuy nhiên một số chỉ tiêu trong Kế hoạch về CDS đề ra khi thực hiện gặp nhiều khó khăn (Như: ý lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng;...theo Quyết định 1289 của UBND tỉnh); chưa có sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan, ban, ngành trong công tác chuyển đổi số.

Trong khi cán bộ, công chức làm đầu mối phụ trách công tác chuyển đổi số ở cơ quan, đơn vị hầu hết thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm, chưa được đào tạo

chuyên sâu về ứng dụng công nghệ thông tin, chưa đáp ứng được yêu cầu cao của nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo; nhận thức và sử dụng công nghệ thông tin của người dân còn có mức độ.

Bên cạnh đó là cơ sở hạ tầng CNTT chưa đáp ứng yêu cầu hiện đại ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ. Nguồn kinh phí để đầu tư mua sắm các trang thiết bị phục vụ công tác chuyển đổi số còn nhiều khó khăn. Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND - Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện, đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của cấp uỷ đảng, chính quyền, với quyết tâm chính trị cao, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, phối hợp đồng hành của cộng đồng doanh nghiệp, các hộ sản xuất kinh doanh, tích cực hưởng ứng của người dân trên địa bàn thị trấn. Nên năm 2023 cả 4 trụ cột chuyển đổi số trên địa bàn thị trấn được thực hiện đồng bộ hiệu quả như:

- 100% cán bộ, công chức được cấp và sử dụng thành thạo hộp thư công vụ, năm 2023 100% văn bản đi của được xử lý trên môi trường điện tử.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được cung cấp trên cổng dịch vụ công của tỉnh và trên các phương tiện truy cập đạt 100%.

- Phòng họp trực tuyến của được quản lý, khai thác, vận hành, sử dụng hiệu quả.

- Duy trì, phát huy hiệu quả các trang zalo của Cấp uỷ Đảng - Chính quyền - MTTQ để chỉ đạo điều hành nhiệm vụ đến từng tổ dân phố trên địa bàn thị trấn, việc tương tác của người dân với lãnh đạo địa phương hàng ngày qua trang zalo, Facebook góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, của cấp uỷ, chính quyền các cấp.

- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động có kỹ năng sử dụng các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu đạt 80% trở lên.

- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động có tài khoản thanh toán điện tử đạt 60% trở lên.

- Ứng dụng công số góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành, sản xuất, kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp và các hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn thị trấn.

Từ kết quả nêu trên, ngày 20 tháng 10 năm 2023 thị trấn Tân Phong được Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá công nhận hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã năm 2023, theo Quyết định số 3878/QĐ-UBND.

PHẦN II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát.

Phát huy kết quả đạt được trong năm 2023, tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số hướng tới thực hiện mục tiêu toàn diện theo Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Kế hoạch số 55-KH/HU ngày 23/3/2022 của Ban Chấp hành đảng bộ huyện Quảng Xương thực hiện Nghị Quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 19/11/2021 của UBND huyện Quảng Xương về chuyển đổi số trên địa bàn huyện Quảng Xương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 04/KH-UBND, ngày 04 tháng 01 năm 2024 của UBND huyện thực hiện Đề án chuyển đổi số huyện Quảng Xương đến năm 2030 trong năm 2024;

Trong đó, nhiệm vụ trọng tâm là phát triển chính quyền số, kinh tế số; gắn quá trình chuyển đổi số với cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước và cung cấp dịch vụ công của chính quyền cấp xã, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh của chính quyền cơ sở để phục vụ tốt hơn người dân và doanh nghiệp; bám sát Đề án chuyển đổi số huyện Quảng Xương đến năm 2023, để cụ thể hoá thành nhiệm vụ trọng tâm của địa phương trong năm tổ chức thực hiện.

Giữ vững danh hiệu thị trấn “Hoàn thành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã” năm 2022, xây dựng thành công mô hình “3 KHÔNG”

2. Mục tiêu cụ thể.

2.1. Chính quyền số.

- 100% Lãnh đạo, cán bộ, công chức trên địa bàn cấp xã chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử.
- 100% các văn bản, hồ sơ công việc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định).
- 100% cán bộ, công chức có tài khoản và sử dụng hiệu quả thư điện tử công vụ do cơ quan Nhà nước cấp.
- 100% Hồ sơ, TTHC tại UBND thị trấn tiếp nhận, cập nhật, xử lý trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử.
- 100% trở lên Hồ sơ, TTHC tiếp nhận, giải quyết trực tuyến
- Tiếp tục triển khai các ứng dụng, nền tảng hỗ trợ chính quyền giao tiếp với người dân và doanh nghiệp.

- Khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm, nền tảng ứng dụng dùng chung từ Trung ương đến địa phương đảm bảo thông suốt, hiệu quả.

- Duy trì hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử, đảm bảo hoạt động theo đúng quy định tại Nghị định số: 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- 100% cán bộ, công chức, được tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số.

2.2. Kinh tế số.

- Đảm bảo 100% doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh và người dân được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, phát triển kinh tế, mua bán, phân phối hàng hóa dựa trên môi trường mạng.

- Duy trì và phấn đấu công nhận thêm các sản phẩm OCOP được quảng bá, giới thiệu trên mạng internet (Trang thông tin điện tử, mạng xã hội...) và thường xuyên giao dịch trên sàn giao dịch điện tử postmart.

- Tỷ lệ doanh nghiệp, tổ chức sử dụng các kênh thanh toán không dùng tiền mặt để giao dịch trực tuyến đạt 70% trở lên.

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử toàn huyện đạt 50% trở lên.

- 100% doanh nghiệp vừa và nhỏ được tiếp cận, dùng thử nền tảng số. Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa thường xuyên sử dụng nền tảng số đạt 60%;

2.3. Xã hội số.

- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn thị trấn được thông tin, phổ biến, đào tạo về các dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ số thiết yếu (y tế, giáo dục, ...) đạt 70%.

- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt 80%.

- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi trưởng thành có chữ ký số đạt 50%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 100%.

- Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm ATTT mạng cơ bản đạt 65%.

- Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử, được cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên đạt 100%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt 30%.

- Trường Mầm non, tiểu học, trường trung học cơ sở tiếp tục duy trì và hoàn thiện mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở.

- Các đơn vị trường học trên địa bàn thị trấn thực hiện thanh toán học phí, và các khoản thu khác bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử đạt 100%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến đạt 60%, trong đó tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 30%;

- Tỷ lệ hộ gia đình thanh toán tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt đạt 70%.

2.4. Hạ tầng số.

- Hạ tầng và trang thiết bị CNTT tại UBND thị trấn đáp ứng Phương án, đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đã được Sở TTTT phê duyệt.

- 100% cán bộ công chức có máy tính phục vụ công việc.

- Phát huy hiệu quả hệ thống Wifi công cộng (Tại UBND thị trấn, Nhà văn hoá các tổ dân phố; Bưu điện văn hoá xã, Trạm Y tế, Các nhà trường) phục vụ nhu cầu truy cập của nhân dân.

- Mở rộng hệ thống Camera an ninh được kết nối đến Công an thị trấn để quản lý và giám sát.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của đài truyền thanh thông minh, ứng dụng CNTT kịp thời chuyển tải nhiệm vụ chính trị trọng tâm của địa phương đến với nhân dân.

III. NHIỆM VỤ.

1. Nhận thức số.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên, người dân và doanh nghiệp về ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số để thống nhất về nhận thức và hành động, tạo sự đồng thuận chung trong toàn xã hội, làm cơ sở nền tảng để huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Tổ chức các lớp tập huấn phổ biến, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số theo nhóm chỉ tiêu, phù hợp với đối tượng nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng số cho CBCC, người lao động, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thị trấn.

2. Thể chế số.

- Tiếp tục rà soát, ban hành các văn bản triển khai đảm bảo điều kiện tốt nhất nhằm thúc đẩy chuyển đổi số như: Xây dựng và ban hành các Kế hoạch liên quan đến công tác chuyển đổi số thuộc thẩm quyền, trong đó trọng tâm là:

Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024, Kế hoạch tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024, Kế hoạch tập huấn chuyển đổi số năm 2024...

- Ban hành các cơ chế chính sách, phục vụ cho mục tiêu nhiệm vụ chuyển đổi số của địa phương năm 2024.

- Rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số, tổ công nghệ số cộng đồng các, bổ sung các thành viên có đủ điều kiện, kiến thức, kỹ năng số để thực hiện nhiệm vụ.

3. Hạ tầng số.

- Tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng CNTT hiện có để phục vụ chuyển đổi số.

- Quy hoạch, nâng cấp hệ thống đường truyền Internet tại công UBND thị trấn, mạng Internet cáp quang đảm bảo hoạt động ổn định, thông suốt, đảm bảo phủ sóng và cung cấp đường truyền đến 100% địa bàn dân cư.

- Khảo sát, đánh giá hiện trạng toàn bộ trang thiết bị CNTT, máy tính, máy scan để bổ sung, nâng cấp đảm bảo cấu hình, số lượng thiết bị phục vụ triển khai các ứng dụng cho CBCCC. Đảm bảo 100% cán bộ, công chức có máy tính đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và được kết nối mạng Internet để làm việc.

- Duy trì, phát huy hiệu quả hoạt động của đài truyền thanh ứng dụng CNTT, trang thông tin điện tử, phục vụ tốt cho nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền của địa phương.

4. Dữ liệu số.

- Tiếp tục triển khai số hóa tài liệu theo Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 06/01/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện rà soát, cập nhật, bổ sung các dữ liệu vào các cơ sở dữ liệu theo ngành, lĩnh vực như: Nông nghiệp, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường; Lao động thương binh và Xã hội; Thương mại, Xây dựng; Văn hóa, Thể thao và Du lịch... Bảo đảm dữ liệu được tạo lập tuân thủ theo định dạng máy đọc được, sẵn sàng chia sẻ, khai thác, sử dụng một cách dễ dàng.

5. Nền tảng số.

- Tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả các nền tảng số đã triển khai.

- Chỉ đạo các Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn, thúc đẩy mọi người dân sử dụng nền tảng số được công bố tại địa chỉ: <https://congdanso.mic.gov.vn>.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có

từ các cơ sở dữ liệu quốc gia; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo Khung kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh ban hành.

6. Nhân lực số.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để cán bộ, công chức tham gia các khóa bồi dưỡng kiến thức về CNTT, chuyển đổi số.

- Tiếp tục triển khai các lớp tập huấn để tổ chức cài đặt, hướng dẫn sử dụng các ứng dụng, nền tảng số cho CBCC, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thị trấn.

- Phối hợp, tranh thủ nguồn nhân lực công nghệ thông tin của các doanh nghiệp viễn thông, ngân hàng, các đơn vị tư vấn, lực lượng thanh niên có kiến thức, kỹ năng về CNTT để hỗ trợ triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn thị trấn.

7. An toàn thông tin mạng.

- Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đã được phê duyệt. Ưu tiên đầu tư trang thiết bị an toàn thông tin cho các hệ thống phần mềm ứng dụng dùng chung, cơ sở dữ liệu quan trọng.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

- Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin của UBND thị trấn.

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng theo kế hoạch chung của tỉnh.

- Có các biện pháp phòng chống thiên tai, cháy, nổ cho các thiết bị công nghệ thông tin tại địa phương.

8. Chính quyền số.

- Đẩy mạnh ứng dụng các phần mềm, nền tảng công nghệ số vào công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành nhằm nâng cao hiệu quả làm việc của CBCC phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

- Tiếp tục triển khai đầy đủ và sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung từ Trung ương tới địa phương.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình xử lý văn bản trên phần mềm Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc (TD - Office); quy trình tiếp nhận, cập nhật và xử lý văn bản trên phần mềm một cửa điện tử liên thông.

- Khai thác phát huy hiệu quả phòng họp trực tuyến,

- Thường xuyên thay đổi giao diện của trang thông tin điện tử, đáp ứng các yêu cầu quy định tại Luật tiếp cận thông tin và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP.

- Phát huy hiệu quả kênh giao tiếp giữa chính quyền địa phương với người dân trên địa bàn thị trấn.

- Triển khai các ứng dụng tiếp nhận góp ý, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp, đồng thời kịp thời có ý kiến xử lý kịp thời các nội dung đề nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp.

9. Kinh tế số.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể lựa chọn các sản phẩm nông sản, các mặt hàng tiêu thủ công nghiệp, sản phẩm Ocop, các sản phẩm đặc thù của địa phương để quảng bá, tiếp thị và bán hàng trên các sàn thương mại điện tử, mạng xã hội.

- Hướng dân, hỗ trợ cho các tiểu thương, hộ sản xuất, kinh doanh cá thể mở tài khoản ngân hàng, ví điện tử, sử dụng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt trên nền tảng của các ứng dụng.

- Triển khai mô hình chợ 4.0 tại các chợ thị trấn và chợ Lưu Vệ, tuyên truyền lợi ích của việc thanh toán không dùng tiền mặt đến các hộ tiểu thương và nhân dân. Hướng dẫn các hộ tiểu thương cách tạo mã QR code, cách thanh toán không dùng tiền mặt bằng Smart banking, Viette money...

10. Xã hội số.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn kỹ năng số cho người dân; vận động người dân dùng điện thoại thông minh để ứng dụng các dịch vụ số cơ bản; hỗ trợ người dân mở tài khoản ngân hàng, ví điện tử phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt đối với cá dịch vụ cơ bản như khám chữa bệnh, thanh toán hóa đơn tiêu dùng... Cài đặt và sử dụng ký số điện tử, sử dụng dịch vụ công trực tuyến...

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục hoàn thiện mô hình quản trị số, chuẩn hóa dữ liệu số, xây dựng kho học liệu số mở...

- Đẩy mạnh sử dụng các ứng dụng nền tảng phục vụ tương tác giữa chính quyền với người dân và doanh nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Ban chỉ đạo chuyển đổi số thị trấn.

- Chỉ đạo, đôn đốc và thường xuyên kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch và các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn thị trấn.

- Thành viên ban chỉ đạo được phân công phải bám sát ngành, lĩnh vực và cơ sở, chịu trách nhiệm trước trưởng Ban chỉ đạo về kết quả chuyển đổi số của

ngành, lĩnh vực và đơn vị được phân công phụ trách. kịp thời báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện để Trưởng Ban chỉ đạo, kịp thời có ý kiến chỉ đạo, xử lý.

- Huy động sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị và người dân trong quá trình xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động của kế hoạch.

2. Công chức Văn hoá - Xã hội.

- Giao cho Công chức Văn hoá - Xã hội, là đầu mối chuyển đổi số của địa phương, chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp kết quả, tiến độ tổ chức hiện của các ngành, đơn vị, bộ phận chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân, hàng tháng báo cáo về thường trực Ban chỉ đạo thị trấn và Ban chỉ đạo huyện theo đúng quy định.

- Chỉ đạo đài truyền thanh, mở trang chuyên mục chuyển đổi số, phát thanh hàng ngày trên đài truyền thanh thị trấn và gửi file tài liệu cho các tổ dân phố thông báo trên hệ thống loa truyền thanh để nhân dân nắm bắt đồng hành thực hiện.

- Viết bài, đăng tin kèm theo hình ảnh hoạt động chuyển đổi số của địa phương, đơn vị và cộng đồng doanh nghiệp, đăng trên chuyên mục chuyển đổi số, trang thông tin điện tử thị trấn.

- Xây dựng kế hoạch, phối hợp với các phòng ban chuyên môn cấp huyện, các đơn vị công nghệ thông tin, các ngân hàng trên địa bàn huyện, Mở các lớp tập huấn nâng cao nhận thức số cho cán bộ công chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn xã, hướng dẫn cài đặt các phần mềm thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến, cài đặt chữ ký số theo chỉ tiêu đề ra...

- Phối hợp các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn đẩy mạnh phát triển hạ tầng viễn thông, cung cấp dịch vụ số cho các cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của thị trấn.

3. Văn phòng UBND và bộ phận Một cửa.

- Phối hợp với các bộ phận liên quan đẩy nhanh việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành của cấp uỷ, chính quyền địa phương.

- Tham mưu UBND thị trấn ban hành Kế hoạch thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Tham mưu, tổ chức tập huấn, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp cài đặt và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt tại bộ phận một cửa khi người dân đến giao dịch sử dụng các dịch vụ công bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tham mưu triển khai dự án nâng cấp hạ tầng mạng Lan và thiết bị CNTT phục vụ chuyển đổi số tại UBND và bộ phận một cửa của thị trấn. Đáp ứng với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

- Tham mưu cho UBND thị trấn phát động phong trào thi đua chuyển đổi số trên toàn thị trấn. Lựa chọn, trình UBND thị trấn khen thưởng cho các điển hình tiên tiến về chuyển đổi số.

4. Bộ phận tài chính, kế toán.

- Cân đối, tham mưu, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của địa phương đã được triển khai theo nội dung kế hoạch.

- Tham mưu cho UBND thị trấn huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển hạ tầng số nhằm thúc đẩy chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số góp phần phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

5. Trạm y tế thị trấn

- Kết nối và bảo đảm hoạt động hiệu quả hệ thống thông tin quản lý khám chữa bệnh trực tuyến và thanh toán y tế qua hệ thống điện tử.

- Đưa vào ứng dụng hệ thống hồ sơ sức khỏe cá nhân, bệnh án điện tử.

6. Công chức địa chính xây dựng

Tham mưu UBND thị trấn ban hành Kế hoạch chuyển đổi số Nông nghiệp giai đoạn 2022-2025 và hàng năm; thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo phụ lục kế hoạch này.

7. Công an thị trấn

- Triển khai kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công dân số; khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư và phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp.

- Tham mưu lắp đặt bổ sung hệ thống camera giám sát an ninh trật tự trên địa bàn thị trấn.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể thị trấn

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền sâu rộng về nội dung kế hoạch này và các văn bản liên quan về triển khai chính quyền số, kinh tế số đến cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, người lao động và nhân dân.

9.23 Tổ dân phố.

- Xây dựng phương án, nâng cấp mạng Internet, các thiết bị công nghệ thông tin tại Nhà văn hoá tổ dân phố, sẵn sàng lắp đặt, kết nối hệ thống truyền hình một chiều theo yêu cầu của kế hoạch, đáp ứng với nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Phối hợp chặt chẽ với MTTQ; Công an thị trấn đẩy mạnh công tác xã hội hoá, huy động nguồn lực, lắp đặt, mở rộng hệ thống camera giám sát, trên địa bàn.

- Rà soát, thực hiện hoàn thành việc đánh số, gắn biển số nhà, số đường, ngõ, ngách trên địa bàn tổ dân phố.

10. Doanh nghiệp trên địa bàn thị trấn

Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong doanh nghiệp, chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, sản xuất thông minh qua việc tái tư duy hướng kinh doanh và kết nối với khách hàng; khai thác tối đa các nguồn lực khác để tăng cường đầu tư cho các hoạt động chuyển đổi số.

11. Các đơn vị Trường học.

- Hoàn thiện mô hình quản trị số, chuẩn hóa dữ liệu số, xây dựng kho học liệu số.

- Triển khai, hoàn thành phương án thanh toán học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

12. Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND, tổ công nghệ số cộng đồng

Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao trong Kế hoạch, các bộ phận chuyên môn thuộc UBND, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp 23 tổ dân phố, tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn thị trấn, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, thủ trưởng các đơn vị, là người trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của đơn vị mình; tích cực, chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao; đề xuất UBND thị trấn điều chỉnh những nội dung, nhiệm vụ do thực tế phát sinh, nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch và đảm bảo sự phù hợp với

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024, UBND thị trấn yêu cầu các ngành, đoàn thể, các bộ phận chuyên môn, 23 tổ dân phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (để báo cáo);
- Phòng VH TT (để báo cáo);
- Đảng uỷ; TTr HĐND thị trấn;
- MTTQ các ngành, đoàn thể;
- 23 tổ dân phố, Trường học, TYT;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Văn Doãn Hùng